

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HSPT

Ngày: 15/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hoa;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Ông Nguyễn Xuân Phách.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khúc Thị Hoàng Hạnh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai, vụ án hình sự thụ lý số 1054/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Trần Đức K do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 412/2022/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:***

Trần Đức K, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Số nhà 46, ngõ 53/103 phố Đ, tổ 20, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội. (Chỗ ở: Số nhà 07 ngõ 149, đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn T - sinh năm 1959 và con bà: Nguyễn Thị M - sinh năm 1956; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ hai; Vợ: Vũ Thị Thanh H - sinh năm 1997; Con: Có 02 con; lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 531 ngày 26/7/2022 do Công an quận L lập.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Thị H - Văn phòng luật sư B, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Quang H; sinh năm 1982 (đã chết); địa chỉ: số nhà 30, ngõ 53/103 phố Đ, tổ 20, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Đắc B; sinh năm 1952

và bà Nguyễn Thị M; sinh năm 1955 (là bố đẻ và mẹ đẻ của bị hại)

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đức B và bà Nguyễn Thị M: Ông Nguyễn Đức H1; sinh năm 1964; trú tại: thôn B, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền công chứng số 07/2022/GUQ ngày 04/1/2022 tại Văn phòng Công chứng G). Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Các Luật sư Đỗ Văn N, Hoàng Mạnh T, Đỗ Mạnh Q - Công ty luật TNHH MTV T, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt Luật sư N, Luật sư T. Vắng mặt Luật sư Q.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức K có quan hệ quen biết với anh Nguyễn Quang H và giữa hai bên có nảy sinh mâu thuẫn. Tại cơ quan điều tra K khai rằng: vào khoảng tháng 12/2020, anh H vay của K số tiền 9.000.000 đồng, không tính lãi và không viết giấy vay tiền. Sau đó, anh H đã trả K 3.400.000 đồng, còn nợ 5.600.000 đồng. K nhiều lần đòi nợ nhưng anh H không có tiền trả nên hai người xảy ra mâu thuẫn. Ngày 28/11/2021, K gọi điện thoại cho anh H để đòi tiền nên đã xảy ra chửi nhau và thách thức đánh nhau trong điện thoại giữa K và anh H. Sau đó, anh H đến nhà K tìm K để giải quyết mâu thuẫn nhưng K không có ở nhà. Anh H đã gọi điện thoại lại cho K và hai người tiếp tục chửi, thách thức nhau. Sau khi nghe điện thoại của anh H, K đã mượn xe máy hiệu Vespa, biển kiểm soát 29K1-722.96 của bà Thanh, đồng thời mang theo 02 con dao (do trước đó K mua để chuẩn bị cho việc khai trương cửa hàng ăn và treo ở xe từ trước) đi đến nhà anh H tại số 30, ngõ 53/103 phố Đ, tổ 20, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội để đánh nhau.

Khoảng 14 giờ ngày 28/11/2021; khi đến nơi, K dựng xe máy trước cổng nhà anh H rồi gọi anh H ra. Thấy K đến, anh H cầm theo 01 con dao (dài 46,4 cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắc, một đầu nhọn) và 01 chiếc gậy đánh bóng chày (dài 0,7m, đường kính 2,5 cm) đi từ trong nhà ra để đánh nhau với K. Thấy vậy, K cũng lấy 02 con dao mang theo (01 con dao dài khoảng 40 cm, bản rộng 03 cm, chuôi gỗ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại sáng trắng, loại dao một cạnh sắc, mũi dao nhọn và 01 con dao dài khoảng 40 cm, bản rộng 03 cm chuôi màu nâu vàng, lưỡi dao bằng kim loại sáng trắng, loại dao một cạnh sắc, mũi dao nhọn), mỗi tay cầm 01 con dao để thách thức đánh nhau với anh H. Khi hai người đến gần nhau, anh H cầm dao chém về phía K 01 nhát theo hướng từ trên xuống, K giơ tay trái đang cầm 01 con dao giơ lên đỡ thì bị anh H chém trúng các ngón tay trái. K cầm dao còn lại ở tay phải chém nhiều nhát theo hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong trúng vào vùng ngực trái, ngực phải, đùi phải, cánh tay phải, ngón út tay trái và sườn trái anh H. Anh H lùi lại

dùng tay ôm vào bụng bên trái và chạy về trước cửa nhà, gục ngã xuống nền đường phía trước cổng nhà. Lúc này, ông Trần Văn Trung thấy hai người đánh chëm nhau nên chạy đến chỗ anh H nằm giăng lấy con dao trên tay anh H và hô hoán mọi người cứu giúp. Khi được mọi người can ngăn, K cầm dao bỏ đi thì gặp bà Nguyễn Thị Q và được bà Q khuyên can nên K đưa dao cho bà Q rồi đi đến Bệnh viện đa khoa Việt Đức để khám vết thương. Còn anh H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đ nhưng đã tử vong trước khi vào Bệnh viện.

Đến 17giờ 30 phút cùng ngày 28/11/2021, K biết anh H đã tử vong nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, pháp y tử thi bị hại Nguyễn Quang H, thu giữ vật chứng liên quan. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 18giờ 00 ngày 28/11/2021 tại ngõ 53/103, phố Đ, tổ 20, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội, xác định: "... Nơi xảy ra sự việc tại ngõ 53/103, phố Đ (đoạn trước nhà số nhà 20), phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội. Đường ngõ 53/103 Đ rộng trung bình 5,8m. Đường chạy theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, phía Tây Nam hướng ra đường ngõ 53, phía Tây Bắc giáp tổng kho vật liệu xây dựng của Công ty vật liệu xây dựng Nông Sản. Trên mặt đường, tại vị trí cách cửa ra vào số nhà 20 là 0,8m, cách góc phía Bắc số nhà 20 là 1,6m có một số vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt dạng vẩy rải rác trên diện (2,3x1,5)m (vị trí số 1). Từ vị trí này về phía Tây Nam có một số vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác, vết có kích thước trung bình (0,1x0,1) cm. Trên mặt đường, tại vị trí cách nhà số 30 là 2,2m, cách trục trái cổng 2,5m có bám chất màu nâu đỏ dạng quệt trên diện (0,25x0,1)m, xung quanh vết này có một số vết dạng bắn, nhỏ giọt rải rác (vị trí số 2). Từ vị trí số 1 đến vị trí số 2 là 17 m. Tại vị trí cách cửa cổng nhà số 30 là 0,4m, cách trụ bên trái cổng 0,95m có chiếc xe máy hiệu PIAGGIO Vespa màu trắng biển kiểm soát 29K1-722.96 dựng chân chống phụ, ổ khóa của xe trong tình trạng tắt, ổ khóa vẫn cắm chìa khóa (vị trí số 3). Trên yên xe và yếm xe phía sau bên trái có vết quệt trượt màu nâu đỏ trên diện (0,7x0,3)m xung quanh vết này có một số vết chất màu nâu đỏ dạng bắn rải rác. Trên mặt đường sát phía dưới bánh xe bên trái cách trục bánh trước 0,25m, cách cửa ra vào nhà số 30 là 0,38m có gậy kim loại hình trụ tròn, tay cầm bọc cao su và dán băng dính trắng đường kính 2,5cm, gậy dài 0,7m, phần đầu gậy có đường kính 5cm. Sát thanh này có 02 hộp hình chữ nhật màu đen kích thước (49,5 x 6,7x 3,6) cm".

Vật chứng vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và đồ vật, tài sản liên quan gồm:

- Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường:

- + Chất màu nâu đỏ trên mặt đường tại vị trí số 1.
- + Chất màu nâu đỏ trên mặt đường tại vị trí số 2.
- + Chất màu nâu đỏ trên xe máy.
- + 02 vỏ hộp hình chữ nhật (49,5x6,7x3,6)cm.
- + 01 gậy kim loại hình trụ tròn.

- Thu giữ do bà Nguyễn Thị Quý giao nộp: 01 con dao dài khoảng 40 cm, bản rộng 03 cm, chuôi gỗ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại sáng trắng, loại dao một cạnh sắc, mũi dao nhọn có bám dính chất màu nâu đỏ; 01 con dao dài khoảng 40 cm, bản rộng 03 cm chuôi màu nâu vàng, lưỡi dao bằng kim loại sáng trắng, loại dao một cạnh sắc, mũi dao nhọn.

- Thu giữ do ông Trần Văn Trung giao nộp: 01 con dao chuôi gỗ, lưỡi bằng kim loại, một lưỡi sắc, một đầu nhọn dài 46,4 cm.

- Thu giữ do ông Trần Văn Thế (sinh năm 1957; trú tại số nhà 48, ngõ 53/103 phố Đ, tổ 20, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội, là hàng xóm) giao nộp: 01 xe máy nhãn hiệu Vespa biển kiểm soát 29K1-722.96.

- Thu giữ do anh Nguyễn Anh H (sinh năm 1984; là em trai của anh Nguyễn Quang H) giao nộp: 01 điện thoại SamSung màu ghi xám, ốp đen.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 182/C09-PY ngày 07/01/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an về nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Quang H như sau:

“.... III. KẾT LUẬN Qua giám định pháp y tử thi thấy:

- Vùng áo có 02 vết rách vải hình khe. Quần có 01 vết rách vải hình khe, tương ứng với vết thương trên cơ thể nạn nhân. Áo thấm nhiều máu.

- Vùng ngực, hai tay và đùi phải có các vết thương rách da và sây sát da. Trong đó vết thương vùng sườn trái mép gọn, thành phẳng đáy sâu vào trong, một đầu nhọn, một đầu tù, cắt qua khe liên sườn 9 - 10 và sụn sườn 10, cắt thủng cơ hoành, qua mạc treo, xuyên thấu mặt trước và mặt sau dạ dày, cắt đứt 2/3 chu vi động mạch chủ bụng.

- Khoang ngực trái và ổ bụng có nhiều máu cục và máu loãng lẫn thức ăn. Tim, phổi, gan, lách, thận và cá quai ruột không có tổn thương.

- Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Quang H có tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là 20,9mg/100 ml máu; không tìm thấy ma túy và các chất độc thường gặp: Xyanua (CN, Cyanide), Hydrophosphid (H₃P), Methanol, thuốc an thần gây ngủ, thuốc diệt chuột, thuốc trừ sâu - diệt cỏ, alkaloid độc của lá ngón, mã tiền, cà độc dược, quinin, ô đầu - phụ tử.

- Nhóm máu của nạn nhân là nhóm máu A.

- Nguyên nhân chết: Mất máu cấp không hồi phục.

- Thương tích trên cơ thể nạn nhân do vật sắc nhọn một lưỡi có bản rộng khoảng 02cm, tác động dạng đâm gây nên”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1228/TTPY ngày 03/12/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an về thương tích của Trần Đức K như sau:

“ ... VI. KẾT LUẬN TẠI THỜI ĐIỂM GIÁM ĐỊNH

1. Vết thương, vết sây sát da, vết xước da bàn tay trái: 02%.
 2. Gãy đốt 02 ngón III bàn tay trái: 01%.
 3. Đứt gân duỗi ngón III bàn tay trái, hiện chưa đánh giá được hết mức độ vận động. Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định.
 4. Các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 03% (ba phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi”.

Tại bản Kết luận giám định số 335/KL-KTHS ngày 18/02/2022 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an đối với các mẫu, kết luận máu trong vụ án:

“...1. Trên con dao găm giám định có bám dính máu của Nguyễn Quang H và máu của Trần Đức K.

2. Các dấu vết màu nâu đỏ ghi thu trên mặt đường tại vị trí số 1, số 2 và dấu vết màu nâu ghi thu trên xe máy Piaggio Vespa màu trắng mang biển kiểm soát 29K1-772.96 đều là máu người và là máu của Nguyễn Quang H.

3. Lưu kiểu gen (ADN) của Nguyễn Quang H và Trần Đức K tại Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an”.

Đối với việc anh Nguyễn Quang H đã có hành vi dùng dao chém vào tay Trần Đức K gây tổn hại 03% sức khỏe, do anh H đã chết và K không yêu cầu bồi thường tiền điều trị thương tích nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy hiệu Vespa màu trắng biển kiểm soát 29K1-72296 thu giữ tại hiện trường. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Hải Thanh (sinh năm 1971; trú tại số nhà 07 ngõ 149, phố Ngọc Thụy, tổ 1, phường Ngọc Thụy, quận L, Hà Nội). Bà Thanh cho K mượn xe nhưng không biết K sử dụng xe đi phạm tội. Do đó ngày 15/7/2022, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho bà Thanh.

Đối với chiếc điện thoại Samsung của anh Nguyễn Quang H do anh Nguyễn Anh Hoàng là em trai của anh H giao nộp, Cơ quan điều tra đã cùng ông Nguyễn Đức H1 (là người được bố mẹ anh H ủy quyền làm việc với Cơ quan điều tra) tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại này. Kết quả do điện thoại cài khóa màn hình nên không mở và kiểm tra được dữ liệu bên trong.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, ông Nguyễn Đức H1 (là đại diện theo ủy quyền của gia đình anh Nguyễn Quang H) đề nghị xử lý bị can Trần Đức K theo quy định của pháp luật; sẽ yêu cầu bồi thường và cung cấp hoá đơn, chứng từ tại Tòa án khi xét xử.

Bản án hình sự sơ thẩm số 412/2022/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2022

của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Trần Đức K phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điều 38; điều 46; Điều 47, Điều 50; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt: Trần Đức K 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2021.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Trần Đức K phải bồi thường tiếp cho đại diện bị hại số tiền 245.350.000 đồng (Hai trăm bốn lăm triệu ba trăm năm mươi nghìn).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm trong trường hợp chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/10/2022, bị cáo Trần Đức K kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 06/10/2022, đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đắc B và bà Nguyễn Thị M kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Đức K từ 20 năm tù lên Tù Chung thân, tăng bồi thường lên 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng).

Ngày 03/02/2023 ông Nguyễn Đắc B và bà Nguyễn Thị M thay đổi nội dung kháng cáo. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho cơ quan tố tụng có thẩm quyền điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo tác động gia đình khắc phục thêm cho gia đình người bị hại số tiền 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng) trong số tiền bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho gia đình người bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đến nay bị cáo đã bồi thường được cho gia đình người bị hại tổng 385.000.000đ (Ba trăm tám mươi lăm triệu đồng), còn hơn 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) gia đình cam kết sớm thay bị cáo bồi thường nốt cho gia đình người bị hại. Hành vi của bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng cũng có một phần lỗi của người bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố mẹ già, con còn nhỏ. Bị cáo đã rất ăn năn hối hận. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo dưới mức 20 năm tù để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Đại diện gia đình người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm

Về thủ tục tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện người bị

hại hợp lệ, được xem xét theo quy định.

Sau khi xem xét toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, thấy có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, H đến nhà K để thách thức, nhưng K không có ở nhà. H gọi điện cho K, hai bên gặp nhau lời qua tiếng lại dẫn đến dùng dao, gây đánh nhau, hậu quả H bị thương nặng dẫn đến tử vong, K bị thương nhẹ. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo K về tội “Giết người” với tình tiết còn đồ là có căn cứ, đúng quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình bị hại 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng), nhưng xét tính chất, mức độ của bị cáo, chưa đủ căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo. Đối với kháng cáo của đại diện người bị hại yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, thấy: Bản án sơ thẩm xét xử đúng quy định, không có căn cứ hủy bản án sơ thẩm. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự bác kháng cáo của bị cáo và đại diện người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đức K và của đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đắc B và bà Nguyễn Thị M đảm bảo thời hạn, nội dung theo quy định, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Đức K và đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đắc B và bà Nguyễn Thị M. Hội đồng xét xử thấy:

[4] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng trực tiếp có mặt tại hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ kết luận:

[5] Xuất phát từ về việc anh Nguyễn Quang H và Trần Đức K có mâu thuẫn từ trước nên giữa hai người đã cãi, chửi và thách thức nhau. Khoảng 14 giờ ngày 28/11/2021 anh H đã đến nhà K tìm K nhưng không gặp. Sau đó H gọi điện cho K, sau khi nghe điện thoại K đi xe máy đến nhà anh H tại số 30, ngõ 53/103 phố Đ, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội. Thấy K đến, anh H cầm theo 01 con dao (dài 46,4 cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắc, một đầu nhọn) và 01 chiếc gậy đánh bóng chày (dài 0,7m, đường kính 2,5 cm) đi từ trong nhà ra để đánh nhau với K. Thấy vậy, K cũng lấy 02 con dao mang theo (01 con dao dài khoảng 40 cm, bản rộng 03 cm, chuôi gỗ màu đen, lưỡi

dao bằng kim loại sáng trắng, loại dao một cạnh sắc, mũi dao nhọn và 01 con dao dài khoảng 40 cm, bản rộng 03 cm chuôi màu nâu vàng, lưỡi dao bằng kim loại sáng trắng, loại dao một cạnh sắc, mũi dao nhọn), mỗi tay cầm 01 con dao để thách thức đánh nhau với anh H. Khi hai người đến gần nhau, anh H cầm dao chém về phía K 01 nhát theo hướng từ trên xuống, K giờ tay trái đang cầm 01 con dao giơ lên đỡ dao thì bị anh H chém trúng các ngón tay trái làm đứt gân, gãy ngón III bàn tay trái của K. K cầm con dao ở tay phải chém nhiều nhát theo hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong gây ra các vết thương: vùng ngực trái, ngực phải, đùi phải, cánh tay phải, ngón út tay trái và sườn trái, thủng cơ hoành, qua mạc treo, xuyên thấu mặt trước và sau dạ dày, cắt đứt 2/3 chu vi động mạch chủ bụng. Hậu quả anh Nguyễn Quang H bị tử vong do mất máu cấp không hồi phục. Còn Trần Đức K bị tổn hại 03% sức khỏe. Bị cáo Trần Đức K thực hiện hành vi dùng dao gây tử vong cho anh Nguyễn Quang H trong khi có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đức K phạm tội “Giết người”, với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ”, tội danh và hình phạt được qui định tại điểm n khoản 1 điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xét trong vụ án này, giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn dẫn đến cãi, chửi nhau. Hai bên đã dùng hung khí là dao, gây bóng chày để đánh chém nhau; cả hai người đều có hành vi vi phạm pháp luật trong đó bị hại chủ động tấn công trước đối với bị cáo; còn K thì dùng dao nhọn chém liên tiếp nhiều nhát và có những vết thương nguy hiểm đã tước đi sinh mạng của bị hại; thể hiện hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ và bị hại cũng có một phần lỗi như bản án sơ thẩm xác định là đúng.

[7] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, thấy: bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội do bị kích động bởi một phần lỗi của bị hại. Gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra, bị cáo đầu thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, như Tòa án cấp sơ thẩm xác định là đúng. Căn cứ các quy định, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Đức K 20 (Hai mươi) năm tù là có căn cứ, phù hợp với quy định.

[8] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình người bị hại được 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng), thể hiện sự ăn năn hối hận của bị cáo và đây là tình tiết giảm nhẹ cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Xét kháng cáo của đại diện người bị hại yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án. Lý do:

[10] Thứ nhất: Kháng cáo cho rằng có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong gia đoạn điều tra do sau khi khởi tố vụ án ngày 07/12/2021 đến ngày 01/3/2022 Cơ quan CSĐT Công an Quận L mới ra văn bản đề nghị VKSND quận L ra quyết định chuyển vụ án là vi phạm Điều 163, 169 Bộ luật Tố tụng hình sự. Thấy, ngày 01/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an Quận L ra văn bản đề nghị Viện

kiểm sát nhân dân quận L ra quyết định chuyển vụ án. Ngày 02/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận L ra Quyết định chuyển vụ án để điều tra theo thẩm quyền là đảm bảo 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát ra quyết định chuyển vụ án theo điểm a khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 169 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Thứ hai: Cơ quan điều tra thu thập chứng cứ không đầy đủ, cụ thể: Chưa làm rõ nguyên nhân mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại, vì cho rằng mâu thuẫn giữa K và H phát sinh từ năm 2017 chưa được giải quyết thì không có việc K cho H vay tiền vào cuối năm 2020 như lời khai của bị cáo K, nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ nào. Bản án sơ thẩm nhận định các tài liệu trong hồ sơ chỉ có cơ sở khẳng định trước khi vụ án xảy ra giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn đôi co dẫn đến 02 bên đã sử dụng hung khí để tấn công nhau; không có cơ sở khẳng định giữa bị cáo và bị hại có quan hệ vay nợ hay không là có căn cứ.

[12] Thứ ba: Về tình tiết bị cáo ra đầu thú thì các tài liệu trong hồ sơ thể hiện bị cáo đã ra đầu thú là có căn cứ (BL17,18).

[13] Thứ tư: Về các yêu cầu điều tra các điện thoại của bị hại và bị cáo, xem xét dữ liệu điện tử để xác định mâu thuẫn giữa hai bên, hoặc vụ án có đồng phạm hay không thì thấy rằng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ không có căn cứ để chấp nhận các yêu cầu của đại diện người bị hại về các nội dung này, bởi các tài liệu chứng cứ đã đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo.

[14] Từ các nhận định nêu trên, xét thấy đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra bổ sung là không có căn cứ chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo và đại diện người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đức K; không chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại ông Nguyễn Đắc B và bà Nguyễn Thị M; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 412/2022/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo, như sau:

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điều 38; Điều 50; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo: Trần Đức K 19 (Mười chín) năm tù về tội Giết người. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại 75.000.000đ (Bảy mươi lăm

triệu đồng).

3. Về án phí:

Bị cáo Trần Đức K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện người bị hại ông Nguyễn Đắc B và bà Nguyễn Thị M không phải chịu án phí phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo Trần Đức K (Qua Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội);
- Ông B, bà M theo địa chỉ;
- Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hoa